

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

ĐÁNH GIÁ/KHẢO SÁT NHU CẦU PHÁT TRIỂN SINH KẾ

TẠI THANH HÓA VÀ NGHỆ AN

Vị trí:	Chuyên gia/Nhóm chuyên gia tư vấn Đánh giá sinh kế Dự án VFD
Nơi làm việc:	Thanh Hóa, Nghệ An
Báo cáo:	Trưởng hợp phần cảnh quan bền vững, Dự án rừng và đồng bằng
Phối hợp:	Cán bộ sinh kế lâm nghiệp và quản trị

1.0 CƠ SỞ

Dự án Rừng và Đồng Bằng Việt Nam (gọi tắt là “Dự án VFD”) do Cơ quan Viện trợ Hoa Kỳ tài trợ (2013-2018), đang được thực hiện thông qua tổ chức Winrock International, Tổ chức Phát triển Hà Lan (SNV), Hội Chữ thập đỏ Mỹ (ARC), Hội Chữ thập đỏ Việt Nam (VNRC) và Trung tâm Phát triển Nông thôn Bền vững (SRD). Dự án VFD sẽ triển khai trong thời gian 5 năm, nhằm hỗ trợ bốn tỉnh Nghệ An, Thanh Hóa, Nam Định và Long An đẩy nhanh quá trình chuyển đổi và ứng phó của địa phương với biến đổi khí hậu, phát triển phát thải thấp thông qua khoản hỗ trợ cho các hoạt động hướng tới giảm lượng khí thải rò rỉ từ rừng và tăng cường khả năng phục hồi sinh kế của người dân ở các vùng dân cư, bị ảnh hưởng bởi các tác động ngắn hạn, cũng như dài hạn của biến đổi khí hậu.

Được sự đồng ý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Dự án VFD sẽ hỗ trợ hai tỉnh Thanh Hóa và Nghệ An thiết kế và thực hiện các hoạt động phát triển phát thải thấp dựa vào rừng và đất rừng, với trọng tâm là hỗ trợ việc thiết kế và thực hiện Kế hoạch hành động REDD+ cấp tỉnh (theo Quyết định 799/QĐ-TTg) và thông qua hỗ trợ để thực thi các hoạt động chi trả dịch vụ môi trường rừng (theo Nghị định 99/2010/NĐ-CP).

Trong khuôn khổ kế hoạch hoạt động của Dự án, hợp phần cảnh quan bền vững sẽ tập trung vào khu vực có rừng, với mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính do mất rừng và suy thoái rừng và cảnh quan khác thông qua một phương thức tiếp cận mới đó là “Tiếp cận Cảnh quan Bền vững”. Với phương pháp này, rừng và đất rừng không được coi là một thực thể độc lập, mà được quan tâm xem xét trong sự tương tác với các yếu tố khác trong cảnh quan như nông nghiệp, con người, tài nguyên nước và thủy sản. Mục tiêu của hợp phần là lồng ghép thích ứng và giảm nhẹ vào các hoạt động của dự án, điều này là hết sức phù hợp với 2 tỉnh triển khai hoạt động cảnh quan bền vững là Thanh Hóa và Nghệ An, nơi mà người dân ở miền núi dễ bị ảnh hưởng bởi thời tiết khắc nghiệt và lũ lụt, đồng thời sinh kế của họ chủ yếu phụ thuộc vào nguồn tài nguyên thiên nhiên. Từ những phân tích như vậy, tác động của biến đổi khí hậu tới kế hoạch ngành, chiến lược khả năng phục hồi biến đổi khí hậu đối với quy hoạch sử dụng đất và sinh kế, hệ thống cảnh báo lũ ở vùng cao và chiến lược quản lý rừng đầu nguồn sẽ được thực hiện tại Thanh Hóa và Nghệ An theo yêu cầu của các đối tác cấp tỉnh và quốc gia.

Các hoạt động can thiệp của hợp phần sẽ nhằm mục đích không chỉ để cải thiện quản lý rừng và trồng mới mà còn thúc đẩy sinh kế bền vững thích ứng với tác động của biến đổi khí hậu trong khu vực có rừng. Hoạt động ở cả hai tỉnh sẽ giải quyết vấn đề xuyên suốt, được xác định là ưu tiên trong báo cáo khảo sát hiện trường được tiến hành trong thời gian chuẩn bị Dự án. Nâng cao thu nhập cho

người dân địa phương và sự ổn định của hệ thống nông nghiệp vùng cao được xem là bước đi đầu tiên trong việc làm giảm sự phụ thuộc vào rừng và tăng khả năng phục hồi với những tác động, rủi ro tiềm tàng của biến đổi khí hậu và khó khăn kinh tế. Cách tiếp cận này được xem như là một bước quan trọng hướng tới tăng cường khả năng phục hồi do tác động của biến đổi khí hậu và cải thiện sinh kế của người dân địa phương. Kế hoạch sử dụng đất như là một phần của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội sẽ xem xét giải quyết các nhu cầu cải thiện hệ thống thủy lợi và nhu cầu quản lý tài nguyên nước, đồng thời được lồng ghép vào tiến trình lập kế hoạch ở cấp huyện, từ đó đề xuất hỗ trợ từ ngân sách của địa phương. Hợp phần cảnh quan bền vững sẽ quyết vấn đề này thông qua cải thiện quy hoạch sử dụng đất của xã trong “khu vực nóng” còn xảy ra mất rừng, suy thoái rừng đồng thời cung cấp cơ hội để thử nghiệm mô hình nông lâm kết hợp, canh tác bền vững trên đất dốc và hoạt động nâng cao thu nhập để cải thiện sinh kế từ đó tài liệu hóa và khuyến cáo nhân rộng trong Chương trình Nông thôn mới của Nhà nước.

2.0 MỤC TIÊU/ NHIỆM VỤ CỦA TƯ VẤN

Mục tiêu của nghiên cứu/khảo sát này là thực hiện đánh giá tác động của sinh kế vùng cao, từ đó xác định hiện trạng các cơ hội sinh kế và hình thức sử dụng đất tại địa phương, đồng thời phát hiện các mối đe dọa tiềm tàng của các hình thức sử dụng đất không bền vững và tác động của biến đổi khí hậu tới an ninh lương thực. Nghiên cứu/khảo sát nhằm lượng hóa và phân tích các nguyên nhân sâu xa ảnh hưởng đến an ninh lương thực và cơ hội sinh kế tại địa phương trong mối quan hệ với phương thức sử dụng đất không bền vững dẫn đến mất rừng và suy thoái rừng. Kết quả của nghiên cứu sẽ khuyến cáo các mô hình “trang trại lâm nghiệp” thích hợp và thân thiện với môi trường, cũng như các mô hình tạo thu nhập mà người nghèo có khả năng áp dụng, phù hợp với nhu cầu của họ, mang lại giá trị gia tăng với quản lý và bảo vệ rừng đầu nguồn, cũng như mục tiêu phát triển của cộng đồng. Phương pháp luận và công cụ nghiên cứu nên phát triển từ các phương pháp và công cụ phân tích hướng tới kết quả để phân tích tính dễ bị tổn thương, chuỗi giá trị cũng như áp dụng khung sinh kế bền vững đã được các tổ chức Quốc tế khác áp dụng như Oxfarm, DFID, CARE. Nhóm tư vấn sẽ nghiên cứu về các hệ thống canh tác nông nghiệp vùng cao, hình thức chuyển đổi canh tác, lâm sản ngoài gỗ, mô hình chăn nuôi và các mô hình canh tác trên đất dốc.

3.0. NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA NHÓM TƯ VẤN

Để đạt được những mục tiêu đã nêu ở trên, các chuyên gia tư vấn tập trung vào đánh giá cơ hội sinh kế, khó khăn và thách thức với hoạt động canh tác ở vùng cao tại 2 tỉnh Thanh Hóa và Nghệ An thông qua các nhiệm vụ cụ thể sau:

Đánh giá, phân tích sinh kế:

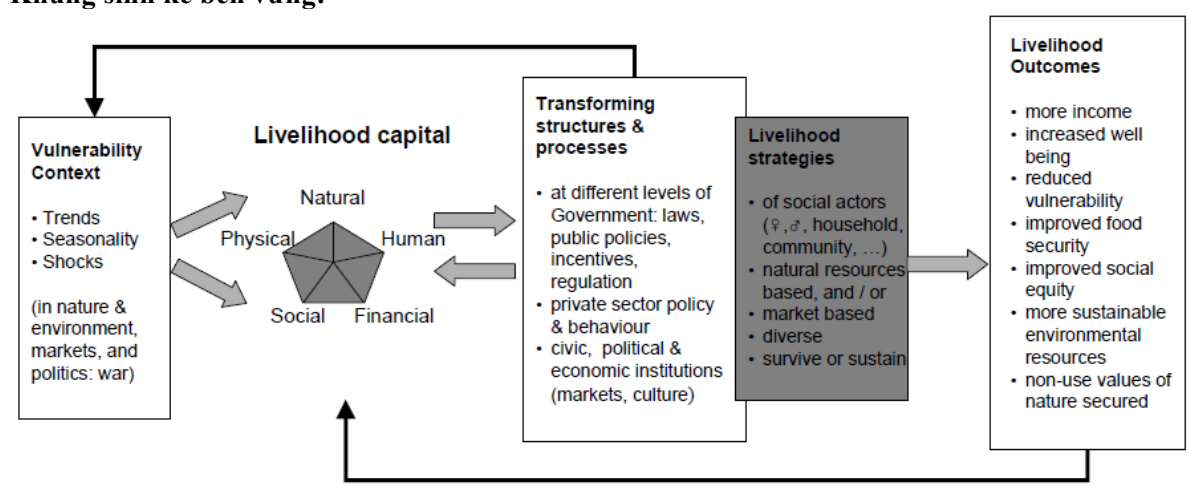
- Nghiên cứu/khảo sát các mô hình sinh kế hiện có, khó khăn, thách thức và tác động của biến đổi khí hậu tới sinh kế vùng cao và an ninh lương thực;
- Nghiên cứu khảo sát các tiềm năng các mô hình sinh kế trong mối quan hệ với các nguồn lực được thể hiện trong khung sinh kế bền vững mà các Tổ chức Quốc tế đã áp dụng như (Oxfarm, DFID và CARE) nhằm phân tích cơ hội sinh kế ở quy mô rộng hơn và liên kết với an ninh lương thực và môi trường, chứ không chỉ tập trung đơn thuần vào các mô hình sản xuất nông nghiệp;
- Khảo sát các hệ thống canh tác và cơ hội thu nhập từ rừng bao gồm cả các cơ hội hiện tại và cơ hội mới (trong nông lâm nghiệp, chăn nuôi, chế biến nông lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và các hoạt động phi nông nghiệp khác). Các hệ thống canh tác và cơ hội thu nhập từ rừng phải đáp ứng được mối quan tâm, nhu cầu của cộng đồng và người nghèo có thể áp dụng được. Việc phân tích bao gồm cả trong mối liên hệ với tài chính (Người dân có đủ khả năng áp dụng không?), kỹ thuật (người dân có thể áp dụng không?), chi phí và lợi ích, cơ hội thị trường trong tương lai.

- Phân tích định lượng trong mối quan hệ giữa sinh kế và an ninh lương thực, sử dụng đất, rủi ro thiên tai, biến đổi khí hậu, tiếp cận thị trường và các nguyên nhân cơ bản của mất rừng và suy thoái rừng.
- Phân tích định lượng về sự phụ thuộc của cộng đồng địa phương vào tài nguyên rừng, khai thác lâm sản ngoài gỗ, chuyển đổi canh tác trong nông nghiệp và tài nguyên nước;
- Xác định mô hình sinh kế mới thích ứng với biến đổi khí hậu (thích ứng để giảm nhẹ rủi ro thiên tai và tác động của biến đổi khí hậu trong ngắn hạn và cả các chiến lược ứng phó nhằm phát triển sinh kế trong dài hạn);
- Đề xuất các cơ hội sinh kế với những phân tích ban đầu về tình hình của các nhà cung cấp dịch vụ tại địa phương và chương trình tập huấn cho nông dân để giúp họ tiếp cận tốt hơn tới các dịch vụ này.
- Đề xuất, khuyến cáo chi tiết các giải pháp cải thiện sinh kế hiệu quả và khả thi bao gồm cả mô hình cải thiện sinh kế hiện có và các mô hình sinh kế mới, cũng như các chính sách, thể chế nhằm hỗ trợ tốt nhất cho quá trình triển khai mô hình và huy động tối đa sự tham gia của cộng đồng, kinh nghiệm truyền thống;
- Phân tích và đánh giá cũng như các khuyến nghị về cơ hội thu nhập, mô hình sinh kế phải lồng ghép phân tích giới để đảm bảo đáp ứng nhu cầu và phù hợp với nam giới và phụ nữ hay bất cứ tác động nào về mặt kinh tế xã hội tới cơ hội tiếp cận của nam giới và phụ nữ.

Đánh giá các mô hình sinh kế vùng cao:

- Nghiên cứu tài liệu về các mô hình sinh kế thành công, thất bại và nguyên nhân dẫn đến thành công hay thất bại đó khi triển khai tại địa bàn dự án;
- Phân tích chi phí-lợi ích của các mô hình cũng như cơ hội thu nhập;
- Đề xuất các mô hình sinh kế hiệu quả, thích ứng với biến đổi khí hậu, thông qua đánh giá định lượng và định tính nhằm hướng tới sự bền vững của mô hình và giải quyết các nguyên nhân cơ bản của mất rừng và suy thoái rừng;
- Đánh giá tiềm năng các mô hình sinh kế hiệu quả hướng tới giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu nhằm tăng cường khả năng phục hồi, tạo thu nhập, giảm lượng khí thải các bon, lưu trữ các bon và hạn chế xói mòn đất.
- Đề xuất các mô hình sinh kế thông qua phân tích và xây dựng chuỗi giá trị tiềm năng của sản phẩm để nâng cao thu nhập và năng lực của cộng đồng địa phương;
- Phát hiện những hạn chế và nhu cầu nâng cao năng lực của người dân địa phương, từ đó đề xuất các hoạt động xây dựng năng lực thực hiện các mô hình sinh kế thích ứng với biến đổi khí hậu trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp.

Khung sinh kế bền vững:



4.0 PHƯƠNG PHÁP LUẬN:

Dự án sẽ hợp đồng với một nhóm chuyên gia tư vấn có kinh nghiệm (1 trưởng nhóm và 2 thành viên) hoặc Cơ quan/Tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn nghiên cứu/khảo sát sinh kế vùng cao và khuyến cáo cơ hội phát triển ở vùng nông thôn miền núi tại 2 tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An. Nghiên cứu/khảo sát này sẽ được bổ sung bởi một số nghiên cứu khác nữa của Dự án như:

- Nghiên cứu/khảo sát về giới và sự tham gia
- Nghiên cứu/khảo sát về các mô hình nông lâm kết hợp
- Nghiên cứu/khảo sát về canh tác lúa nương

Nhóm tư vấn sẽ áp dụng phương pháp tiếp cận có sự tham gia và tập trung phát triển bộ công cụ để có thể áp dụng nhân rộng trong các Cơ quan nhà nước trong tương lai. Các dữ liệu được thu thập và phân tích thông qua thảo luận với các cơ quan đối tác liên quan của Dự án. Nhóm tư vấn sẽ có trách nhiệm:

- (1) Thiết kế phương pháp nghiên cứu, bao gồm cả phương pháp thu thập dữ liệu và kế hoạch nghiên cứu
- (2) Nghiên cứu tài liệu của Dự án cũng như các báo cáo, tài liệu liên quan của các chương trình, dự án khác đã và đang triển khai ở địa phương
- (3) Thiết kế, thảo luận và tham vấn với Ban quản lý Dự án, Cơ quan liên quan tại địa phương về phương pháp, công cụ nghiên cứu/khảo sát sinh kế thích ứng với biến đổi khí hậu;
- (4) Tiến hành khảo sát thực địa, bao gồm cả phỏng vấn người dân vùng dự án, khảo sát hiện trường và thảo luận/phỏng vấn các bên liên quan, chính quyền địa phương ở cấp tỉnh/huyện/xã.
- (5) Tổ chức cuộc họp tham vấn với nhóm cán bộ dự án trước và sau khi nghiên cứu/khảo sát về kế hoạch và huy động sự tham gia.
- (6) Dự thảo một báo cáo khảo sát/nghiên cứu sơ bộ bao gồm thiết kế mô hình, lộ trình, kế hoạch thực hiện và khuyến nghị.
- (7) Hoàn thiện báo cáo sau khi nhận được ý kiến đóng góp của các bên liên quan và nộp cho Văn phòng Dự án cùng với các kết quả nghiên cứu/khảo sát
- (8) Phối hợp với Văn phòng Dự án tổ chức hội thảo phân tích chuỗi giá trị để xác định mô hình sinh kế ưu tiên để triển khai trong quá trình thực hiện Dự án.

Nghiên cứu/khảo sát này sẽ được thực hiện tại 3 huyện thí điểm (Quế Phong, Kỳ Sơn, Tương Dương) tỉnh Nghệ An và 3 huyện (Thường Xuân, Bá Thước, Mường Lát) tỉnh Thanh Hóa. Nghiên cứu/khảo sát thực địa sẽ được tiến hành tại ít nhất 6 xã lựa chọn (đại diện về tình trạng mất rừng/suy thoái rừng và các vấn đề liên quan đến xã hội, người dân tộc thiểu số). Các xã được lựa chọn thông qua thảo luận với Ban quản lý dự án tỉnh Nghệ An và Thanh Hóa, theo những tiêu chí lựa chọn thống nhất.

5.0 KẾT QUẢ ĐẦU RA

Kết quả đầu ra của nhóm tư vấn sẽ bao gồm:

1. Một bản dự thảo báo cáo với kế hoạch nghiên cứu, kết quả mong đợi sẽ được nộp cho Hợp phần cảnh quan bền vững theo lịch trình đã được thống nhất.
2. Bảng biểu thu thập dữ liệu hiện trường đã được thống nhất.
3. Tập huấn nâng cao năng lực cho các bên liên quan tham gia thu thập dữ liệu hiện trường.
4. Bản báo cáo nghiên cứu/khảo sát sinh kế, bao gồm cả các đề xuất các mô hình sinh kế nông lâm nghiệp tiềm năng hiện có và mô hình mới, cùng với phân tích sâu đối với rủi ro/tác động tiêu cực đến nguồn tài nguyên và lợi ích từ rừng; đề xuất các can thiệp nhằm phát triển các loại hình sinh kế thích ứng BĐKH và hài hòa với các nguồn lợi từ bảo vệ và phát triển rừng. Bộ cục báo cáo có thể bao gồm các phần sau:
 - a. Đánh giá/phân tích sinh kế
 - b. Đánh giá các cơ hội/mô hình sinh kế vùng cao
5. Bộ công cụ hoàn chỉnh hướng dẫn xác định, đánh giá và phân tích các hoạt động/mô hình sinh kế vùng cao, giảm nhẹ và thích ứng BĐKH hướng tới cảnh quan bền vững;

6. Tổ chức các cuộc hội thảo (validation) tham vấn và hoàn thiện đánh giá có sự tham gia ở cấp huyện, tỉnh.
7. Kết quả đánh giá năng lực xây dựng, phát triển và thực hiện các các hoạt động sinh kế thích ứng BĐKH của dự án.
8. Các khuyến nghị can thiệp nâng cao năng lực, vận động có sự tham gia và lồng ghép hoạt động đánh giá sinh kế vào các chương trình phát triển kinh tế xã hội cấp xã, huyện vùng dự án.

Ghi chú: Báo cáo được viết bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Các thông tin, dữ liệu đi kèm cả bằng tiếng Việt và tiếng Anh sẽ được chuyển giao cho Dự án khi nhóm tư vấn hoàn thành công việc

6.0 YÊU CẦU CHUYÊN MÔN, KINH NGHIỆM CỦA TƯ VẤN

Các chuyên gia trong nhóm tư vấn (3 hoặc 4 tư vấn) ít nhất phải có bằng đại học hoặc trình độ cao hơn (đối với trưởng nhóm) và có 7 năm kinh nghiệm làm việc liên tục trong đánh giá, phân tích nhu cầu sinh kế và phát triển mô hình sinh kế thích ứng với biến đổi khí hậu; Có kinh nghiệm làm việc với các dự án phát triển cộng đồng và xây dựng năng lực; Có kiến thức cơ bản hoặc kinh nghiệm phân tích giới, lồng ghép giới trong việc phân tích nhu cầu sinh kế.

Vị trí	Kinh nghiệm yêu cầu
Trưởng nhóm tư vấn	15-20 năm kinh nghiệm khảo sát/nghiên cứu sinh kế, ưu tiên có bằng tiến sỹ/ thạc sỹ, đồng thời cung cấp bằng chứng về các tài liệu/báo cáo đã được phát hành.
Tư vấn	7-10 năm kinh nghiệm, có bằng thạc sỹ là một lợi thế

- Trưởng nhóm tư vấn phải có 15 – 20 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực liên quan và ít nhất tốt nghiệp đại học
- Có kinh nghiệm trong nghiên cứu/khảo sát sinh kế và xây dựng mô hình sinh kế vùng cao thích ứng Biến đổi khí hậu. Có kinh nghiệm làm việc với các Tổ chức Quốc tế với các phương pháp tiếp cận mới như Oxfarm, DFID, CARE và các Cơ quan Nhà nước là một lợi thế.
- Có kinh nghiệm và kiến thức chuyên sâu về kinh doanh nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản lâm nghiệp và hệ thống canh tác nông nghiệp vùng cao thích ứng biến đổi khí hậu.
- Có kinh nghiệm xây dựng các chương trình tập huấn/đào tạo cho cán bộ và người dân địa phương để thực hành các phương thức canh tác mới, tiếp cận với các nhà cung cấp dịch vụ địa phương, thị trường, khuyến cáo xây dựng các mô hình kinh doanh.
- Có kinh nghiệm phân tích giới và huy động sự tham gia là một lợi thế
- Có khả năng huấn luyện, thúc đẩy sự tham gia vào hoạt động đánh giá và nâng cao năng lực cho các cơ quan liên quan ở địa phương
- Có kinh nghiệm nghiên cứu/khảo sát cả định tính và định lượng
- Kỹ năng báo cáo và trình bày tốt
- Thành thạo nói và viết Tiếng Anh, cũng như kỹ năng sử dụng phần mềm có liên quan.

7.0. THỜI GIAN:

Đợt nghiên cứu/khảo sát dự kiến được tiến hành trong thời gian từ tháng 5 đến tháng 6 năm 2014, với tổng số tối đa là 160 ngày làm việc cho nhóm tư vấn gồm từ 3 đến 4 thành viên, có sự hỗ trợ của cán bộ Dự án VFD. Chi tiết thời gian, sẽ được thảo luận với nhóm cán bộ Dự án và được phê duyệt bởi Trưởng hợp phần Cảnh quan bền vững.

8.0. TUYỂN DỤNG

Yêu cầu các Ứng viên gửi hồ sơ bằng tiếng Anh, trong đó có một đề xuất để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến nghiên cứu/khảo sát sinh kế theo điều khoản tham chiếu này (bao gồm cả kế hoạch triển khai);

Chuyên gia tư vấn có thể yêu cầu cán bộ dự án tham gia vào nhóm làm việc trong suốt chuyến tư vấn, đồng thời hoàn thiện báo cáo cuối cùng. Trong trường hợp này, các chuyên gia tư vấn sẽ:

- Duy trì đầy đủ và chịu trách nhiệm giải trình đối với Văn phòng Dự án VFD về tính kịp thời và chất lượng của tất cả các kết quả đầu ra khi bàn giao;
- Gửi đề xuất kỹ thuật bao gồm sơ yếu lý lịch của chuyên gia tư vấn và thành viên trong nhóm được lựa chọn của mình (nếu có) cho thấy kinh nghiệm của họ và hồ sơ theo dõi đầy đủ, phù hợp;
- Đề cương báo cáo sơ bộ chuyến nghiên cứu/khảo sát
- Gửi một dự toán kinh phí với định mức phù hợp với quy định của Nhà tài trợ và cung cấp sản phẩm cuối cùng.

Phương án đề xuất của tư vấn, bao gồm cả tài chính và kỹ thuật cần gửi đến Văn phòng Dự án VFD chậm nhất là 17:00 giờ Hà Nội, ... ngày.... Tháng... năm 2014:

Yêu cầu gửi tới địa chỉ người nhận:

Nguyễn Thanh Thảo
Winrock

Nguyễn Thị Thu Phương
SNV